

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/HS-PT

Ngày: 20/02/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quân Vương.

- *Các Thẩm phán:* Ông Bùi Ngọc Thạch;

Ông Trương Văn Lộc.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hùng Cường – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*
Bà Lữ Thị Lệ Huyền - Kiểm sát viên.

Vào ngày 20 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 179/2018/TLPT-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thanh H cùng đồng phạm. Do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thủ Ngọc T, Nguyễn Cao H1, Bùi Đồng T1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 194/2018/HS-ST ngày 17/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã T2.

Họ và tên các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thanh H, tên gọi khác: Đ, sinh năm 1973, tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Số 63A/10, khu phố Đ1, phường L, thị xã T2, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Kim V, sinh năm 1942; vợ: Bà Vũ Thị N1, bị cáo có 01 người con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/4/2018 đến 25/4/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Nguyễn Thủ Ngọc T, sinh năm 1992, tại thành phố Cần Thơ; thường trú: Thị trấn T3, huyện V, thành phố Cần Thơ; chỗ ở: 615/3B, khu phố T4, phường A, thị xã T2, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N2, sinh năm 1967 và bà Lê Thị C, sinh năm 1964; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/4/2018 đến 25/4/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Nguyễn Cao H1, sinh năm 1989, tại tỉnh Quảng Ngãi; thường trú: Xã Đ2, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Số 619/3A, khu phố T4, phường A, thị

xã T2, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1960 và bà Huỳnh Thị G, sinh năm 1954; vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1987; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/4/2018 đến 25/4/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Bùi Đồng T1, sinh năm 1986, tại tỉnh Bạc Liêu; thường trú: ấp D, xã V1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: Số 612/3, khu phố T4, phường A, thị xã T2, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: thợ hớt tóc; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đồng M (đã chết) và bà Trương Thị Thu T5, sinh năm 1965; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/4/2018 đến 25/4/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thủ Ngọc T và bị cáo Bùi Đồng T1: Ông Phan Duy Võ là Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Thiên Lý – Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

Trong vụ án còn có 01 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 15/4/2018, Nguyễn Thanh H, Bùi Đồng T1, Nguyễn Cao H1, Nguyễn Thủ Ngọc T, Trần Trung T6 và Cao N3 gặp nhau và cùng rủ nhau chơi bài dưới hình thức “Binh xập xám” ăn thua bằng tiền tại nhà số 63A/10 khu phố Đ, phường L1, thị xã T2, tỉnh Bình Dương do Nguyễn Thanh H làm chủ với tỉ lệ ăn thua như sau: Trước khi người làm cái sử dụng bộ bài tây 52 lá chia cho mỗi người chơi 13 cây thì người chơi phải đặt tiền cược xuống dưới chiếu bạc để ăn thua với người cầm cái với mỗi ván đặt cược số tiền thấp nhất là 200.000 đồng, cao nhất là 1.000.000 đồng. H là người cung cấp bài và làm cái để ăn thua với những người cùng chơi. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày thì nghỉ giải lao khoảng 2 đến 3 giờ sau đó tiếp tục đánh bạc đến 20 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an thị xã T2 phối hợp với Công an phường L1 phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc 10.650.000 đồng, số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc: 15.290.000 đồng. Quá trình điều tra các bị cáo thừa nhận:

Bị cáo H mang theo số tiền khoảng 6.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, bị thu giữ trong người 600.000 đồng, trong tiền thu giữ tại chiếu bạc là 5.200.000 đồng

Bị cáo T1 mang theo 8.040.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, đã thắng 1.000.000 đồng, bị thu giữ trong người 8.040.000 đồng, trong tiền thu giữ tại chiếu bạc là 1.000.000 đồng

Bị cáo H1 mang theo 500.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, trong tiền thu giữ tại chiếu bạc là 500.000 đồng.

Bị cáo T mang theo 1.500.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, đã thua 500.000 đồng, trong tiền thu giữ tại chiếu bạc là 1.000.000 đồng

Bị cáo T6 mang theo số tiền 4.850.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, bị thu giữ trong người 4.650.000 đồng, trong tiền thu giữ tại chiếu bạc là 200.000 đồng

Bị cáo N3 mang theo số tiền 2.100.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, đã thắng 100.000 đồng, bị thu giữ trong người 2.000.000 đồng, trong tiền thu giữ tại chiếu bạc là 200.000 đồng

Như vậy tổng số tiền mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 25.940.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 194/2018/HS-ST ngày 17/10/2018, Tòa án nhân dân thị xã T2 tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thủ Ngọc T, Nguyễn Cao H1, Bùi Đồng T1 và Trần Trung T6 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 10 (mười) tháng tù.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thủ Ngọc T 09 (chín) tháng tù.
- Xử phạt bị cáo Bùi Đồng T1 09 (chín) tháng tù.
- Xử phạt bị cáo Trần Trung T6 09 (chín) tháng tù.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao H1 08 (tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt các bị cáo để thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 15/4/2018 đến ngày 25/4/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/10/2018, bị cáo Nguyễn Thanh H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo (đơn kháng cáo trong thời hạn luật định).

Ngày 24/10/2018, bị cáo Bùi Đồng T1 và bị cáo Nguyễn Cao H1 có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo (đơn kháng cáo trong thời hạn luật định).

Ngày 29/10/2018, bị cáo Nguyễn Thủ Ngọc T kháng cáo toàn với nội dung số tiền mà bị cáo dùng vào việc đánh bạc là thấp không phạm tội “Đánh bạc”.

Quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương trong phần tranh luận: Đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định. Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm là đúng quy định. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T thay đổi nội dung kháng cáo thành xin được hưởng án treo. Đối với nội dung kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Thanh H, Bùi Đồng T1, Nguyễn Cao H1, Nguyễn Thủ Ngọc T kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết nào mới cho yêu cầu của mình. Xét thấy, các bị cáo có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình, các bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng hội đồng xét xử có thẩm quyền chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn. Do đó, xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án chuyển sang hình phạt tiền đối với các bị cáo, cụ thể: Đề nghị xử phạt bị cáo H từ 30.000.000 đến 35.000.000 đồng, bị cáo T1 từ 25.000.000 đến 30.000.000 đồng, các bị cáo T và H1 từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo T, T1 trình bày: Thống nhất với quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng hình phạt là phạt tiền đối bị cáo T và bị cáo T1.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T thay đổi nội dung kháng cáo thành xin được hưởng án treo. Các bị cáo H, H1, T1 khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử và vẫn giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 12 giờ ngày 15/4/2018, tại nhà số 63A/10 khu phố Đ, phường L1, thị xã T2, tỉnh Bình Dương Nguyễn Thanh H, Bùi Đồng T1, Nguyễn Cao H1, Nguyễn Thủ Ngọc T, Trần Trung T6 và Cao N3 đã có hành vi chơi bài dưới hình thức bài “Bình xập xám” ăn thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược số tiền thấp nhất là 200.000 đồng, cao nhất là 1.000.000 đồng. Đến 20 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an thị xã T2 phối hợp với Công an phường L1 phát hiện bắt quả tang. qua điều tra đã xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 25.940.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Đối với nội dung kháng cáo của các bị cáo H, T1, H1: Các bị cáo H, T1, H1, T kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới cho yêu cầu của mình. Xét thấy, các bị cáo có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình, việc không cách ly các bị cáo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, tạo điều kiện cho các bị cáo được tự cải tạo, sửa chữa bản thân, làm người có ích cho xã hội. Các bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng hội đồng xét xử có thẩm quyền chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ sự răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội đã biết ăn năn hối cải, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, T, H1, T1

Đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo T, T1 là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thủ Ngọc T, Nguyễn Cao H1, Bùi Đồng T1. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 194/2018/HSST ngày 17/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã T2, tỉnh Bình Dương về phần hình phạt đối với các bị cáo H, T, H1, T1.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thủ Ngọc T 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Bùi Đồng T1 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao H1 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Các bị cáo H, T, T1, H1 không phải nộp.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Nơi nhận:

- VKSND T. Bình Dương; 1
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD; 1
- TAND tx T2; 2
- VKSND tx T2; 1
- C.cục THADS tx T2; 1
- CQCSĐT CA tx T2; 1
- Bị cáo; 1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 1
- Lưu: HS, tổ HCTP. 3

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quân Vương